

Số: 4355/2022/QĐST-KDTM

Thành phố Thủ Đức, ngày 05 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 212/2022/TLST-KDTM ngày 20 tháng 10 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty A;

Trụ sở: Phòng C, Tầng D, khu E, số F đường G, Phường H, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng S;

Địa chỉ: Số J, đường K, Phường L, quận M, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh;

Giấy ủy quyền ngày 30/9/2022.

- Bị đơn: Công ty B;

Trụ sở: Số N, Đường số O, phường P, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thế T;

Địa chỉ: Số Q, Khu phố R, phường S, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh;

Giấy ủy quyền ngày 22/11/2022.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Tấn P;
Địa chỉ: Khu phố U, thị V, huyện W, tỉnh X;
Người đại diện theo ủy quyền: Bà Vũ Thị B, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Số A, Đường số B, phường C, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy ủy quyền ngày 23/11/2022.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty B xác nhận và chịu trách nhiệm thanh toán cho Công ty A số tiền nợ gốc đối với Hợp đồng nguyên tắc cho thuê tài sản số 090821/HDTTS/KL-EC mà hai bên đã ký ngày 09/8/2021 là 647.797.431 đồng (Sáu trăm bốn mươi bảy triệu bảy trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm ba mươi một đồng).

Về thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

- Ngày 29/12/2022: Thanh toán số tiền 150.000.000 đồng;
- Ngày 28/02/2023: Thanh toán số tiền 200.000.000 đồng;
- Ngày 30/3/2023: Thanh toán số tiền 297.797.413 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của Công ty A miễn toàn bộ tiền lãi đối với số tiền nợ gốc nêu trên cho Công ty B.

Trường hợp Công ty B không trả hoặc trả không đủ số tiền nợ nêu trên theo đúng thời hạn cam kết thì ông Nguyễn Tấn P – Đại diện theo pháp luật của Công ty B có nghĩa vụ thanh toán ngay một lần toàn bộ số nợ gốc còn lại chưa thanh toán cho Công ty A và phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán.

Các bên thi hành dưới sự giám sát của Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.2 Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 14.955.949 đồng, Công ty B phải chịu. Hoàn trả cho Công ty A số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 15.367.323 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0006284 ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức. Công ty B chưa nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án./.

LươngThị Thu